TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Ngọc Nhân – Hưu trí tại thị trấn Quy Đạt, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình

Ông Đinh Hồng Sâm – Phó chủ tịch Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Minh Hóa (Nguyên là bí thư Đoàn xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình)

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 12/6/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST- HS, ngày 15/6/2023, đối với bị cáo:

C V H; sinh ngày: 20/8/1998 tại xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T S, xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: C Th D; sinh năm 1971 và bà: Đ Th V, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2023 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* cháu Đ N Nh Qu; sinh năm: 2009 (khi bị xâm hại: 13 tuổi 04 tháng 13 ngày); nơi thường trú: thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nơi tạm trú: thôn K S, xã S H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:* chị C Th K Th; sinh năm: 1985; nơi thường trú: thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nơi tạm trú: thôn K S, xã S H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình; có mặt

- *Người bào chữa của bị cáo:* bà Tr Th A – trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* bà Ng Th D L – trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt

- *Người làm chứng:* chị Đ Th H; sinh năm: 1986; địa chỉ: thôn T L, xã Y H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

C V H có quan hệ tình cảm với cháu Đ N Nh Qu, sinh ngày 06/3/2009 thông qua mạng xã hội Facebook. Ngày 19/7/2022, cháu Qu nhắn tin qua mạng xã hội Messeger cho H để hẹn gặp nhau nói chuyện. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đi xe mô tô đến gặp rồi chở Qu đến trường Tiểu học xã Y H, điểm T K rồi rẽ theo đường liên thôn sang thôn K T và rẽ trái theo đường nội thôn đến chỗ có nhiều bụi cây cỏ dại cách đường liên thôn khoảng 25 mét thì dừng lại. Qu xuống xe trước và đứng cạnh xe mô tô, H dựng chân chống xe xuống đất và xuống xe đứng đối diện với cháu Qu. H dùng tay ôm Qu từ trước ra sau, sau đó một tay ôm còn một tay sờ ngực Qu. Khoảng 03 phút sau, H dùng tay phải tuột quần Qu đến đầu gối thì Qu dùng hai tay giữ quần và ngồi xổm xuống đất không cho H cởi quần. H đè Qu nằm ngửa xuống đất và dùng tay tuột quần đùi và quần lót Qu ra khỏi chân và để quần của Qu lên xe mô tô. Qu dùng hai tay giữ bộ phận sinh dục thì bị H cắn vào tay. Qu vùng vẫy đứng dậy, H lại tiếp tục đè ngửa người Qu ra yên xe. Qu vẫn dùng hai tay giữ bộ phận sinh dục nên H tiếp tục đè Qu nằm ngửa xuống đất, Qu vẫn dùng hai tay giữ bộ phận sinh dục. H đưa 02 chân của Qu lên vai H để quan hệ tình dục thì Qu tiếp tục chống cự. H cắn vào nhiều vị trí trên cơ thể của Qu và bóp cổ Qu làm cho tóc Qu vướng vào hàng rào thép gai, chân Qu ở sát dây thép gai nên bị dây thép gai đâm vào chân. Sau đó, H thả tay ra thì bị Qu cắn vào ngón tay trỏ nên H tát Qu một cái vào má trái và đứng dậy. Lúc này, Qu cũng đứng dậy lấy quần nhưng H không cho, Qu giật lại được chiếc quần lót và bỏ chạy vào nhà chị Đ Th H rồi mặc quần lót và mượn quần dài của chị H mặc

và đi về nhà. C V H để chiếc quần đùi của Qu trên xe mô tô rồi đi tìm Qu để trả quần cho Qu nhưng không gặp Qu nên H về nhà nằm ngủ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 107/TDTE ngày 21/7/2022 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

Bộ phận sinh dục ngoài không thấy tổn thương; màng trinh không rách; không có thai; HIV âm tính; không có bệnh lây qua đường tình dục.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 122/TgT ngày 18/8/2022 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Gò má trái hiện tại không có sẹo tích. Má trái hiện tại không có sẹo tích. Hàm dưới trái hiện tại không có sẹo tích. Cổ trái hiện tại không có sẹo tích. Xây xát da cổ phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,4x0,7cm, và 1,1x0,5cm. Sau cổ phải hiện tại không có sẹo tích. Xây xát da ngang gian sườn 4-5 giữa xương ức để lại sẹo kích thước 1,7x0,2cm. Xây xát da dưới trong vú phải để lại sẹo kích thước 2,5x0,2cm. Xây xát da sau hỏm nách phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,1x1,5cm. Xây xát da trên ngoài vú trái và dưới trong vú trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,9x0,1cm và 1x0,2cm. Hạ vị trái hiện tại không có sẹo tích.Thắt lưng phải hiện tại không có sẹo tích. Xây xát da thắt lưng trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,5x1cm. Xây xát da 1/3 giữa ngoài cánh tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4x1cm. Xây xát da 1/3 giữa ngoài cẳng tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,7x2,5cm và 3,5x3cm. Xây xát da 1/3 dưới sau cẳng tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4x2,5cm. Xây xát da mu bàn tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,5x2cm. Xây xát da mặt trước cánh tay phải để lại sẹo kích thước 1,2x0,7cm và các vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4,2x2,8cm; 3,5x1,5cm và 1,5x0,7cm. 1/3 dưới ngoài cánh tay phải hiện tại không có sẹo tích. 1/3 trên ngoài cẳng tay phải hiện tại không có sẹo tích. Xây xát da mặt sau cổ tay phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 2,5x0,5cm. 1/3 trên trước đùi phải và 1/3 dưới trước đùi trái hiện tại không có sẹo tích. Vết rách da khớp gối phải để lại sẹo kích thước 5x0,2cm và 0,7x0,3cm. Vết rách da 1/3 giữa ngoài và 1/3 giữa trước cẳng chân phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 0,5x0,5cm, 1,5x0,3cm. Vết rách da 1/3 dưới ngoài cẳng chân phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 5x0,1cm và 3,8x0,1cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích:

Gò má trái hiện tại không có sẹo tích. Má trái hiện tại không có sẹo tích. Hàm dưới trái hiện tại không có sẹo tích. Cổ trái hiện tại không có sẹo tích. Sau cổ phải hiện tại không có sẹo tích. Hạ vị trái hiện tại không có sẹo tích.Thắt lưng phải hiện

tại không có sẹo tích. 1/3 dưới ngoài cánh tay phải hiện tại không có sẹo tích. 1/3 trên ngoài cẳng tay phải hiện tại không có sẹo tích. 1/3 trên trước đùi phải và 1/3 dưới trước đùi trái hiện tại không có sẹo tích. Vết rách da khớp gối phải để lại sẹo kích thước 5x0,2cm và 0,7x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do mỗi thương tích gây nên hiện tại là 0%.

Xây xát da ngang gian sườn 4-5 giữa xương ức để lại sẹo kích thước 1,7x0,2cm. Xây xát da dưới trong vú phải để lại sẹo kích thước 2,5x0,2cm. Xây xát da mặt trước cánh tay phải để lại sẹo kích thước 1,2x0,7cm. Vết rách da khớp gối phải để lại sẹo kích thước 5x0,2cm và 0,7x0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do mỗi sẹo gây nên hiện tại là 01%.

Xây xát da cổ phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,4x0,7cm, và 1,1x0,5cm. Xây xát da sau hỏm nách phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,1x1,5cm. Xây xát da trên ngoài vú trái và dưới trong vú trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,9x0,1cm và 1x0,2cm. Xây xát da thắt lưng trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 1,5x1cm. Xây xát da 1/3 giữa ngoài cánh tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4x1cm. Xây xát da 1/3 giữa ngoài cẳng tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,7x2,5cm và 3,5x3cm. Xây xát da 1/3 dưới sau cẳng tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4x2,5cm. Xây xát da mu bàn tay trái để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 3,5x2cm. Xây xát da mặt trước cánh tay phải để lại các vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 4,2x2,8cm; 3,5x1,5cm và 1,5x0,7cm. Xây xát da mặt sau cổ tay phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 2,5x0,5cm. Vết rách da 1/3 giữa ngoài và 1/3 giữa trước cẳng chân phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 0,5x0,5cm và 1,5x0,3cm. Vết rách da 1/3 dưới ngoài cẳng chân phải để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da kích thước 5x0,1cm và 3,8x0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do mỗi vết biến đổi rối loạn sắc tố da gây nên hiện tại là 0,5%.

Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Vật gây thương tích: các vết rách da ở gối phải và cẳng chân phải do vật có mũi nhọn gây ra; các thương tích còn lại do vật tày gây ra.

Tính chất thương tích: các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng giám định.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã tạm giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màn hình điện thoại có màu đen, bị nứt vỡ, mặt sau điện thoại có màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng. Được niêm phong

trong phong bì thư, dán kín các mặt, có chữ ký của những người tham gia và đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa;

- 01 xe mô tô BKS 73C1 – 139…, màu đen, nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, xe đã qua sử dụng;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 73000924 mang tên C V H.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hoá.

Đối với vật chứng là chiếc quần đùi màu đen của cháu Đ N Nh Qu bị C V H giữ lại bỏ lên xe mô tô, sau đó bị mất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hoá đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 25/8/2022, C V H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cháu Đ N Nh Qu số tiền 15.000.000 đồng. Cháu Qu không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C V H.

Bản án số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã quyết định áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt C V H 42 tháng tù về tội " Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Tại quyết định kháng nghị số 2811/QĐ-VKSQB ngày 02/12/2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình hủy bản án sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa để điều tra lại vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm về hành vi " Cố ý gây thương tích".

Bản án số 07/2023/HS-PT ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Ngày 03/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa có quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can số 04/QĐ-CQĐT. Ngày 03/02/2023 quyết định bổ sung khởi tố vụ án hình sự số 01/QĐ-CSĐT về tội " Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 điều 134 bộ luật hình sự.

Tại quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 02/KN-HS ngày 28/3/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

Tại quyết định số 09/2023/HS-GĐT ngày 05/5/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định:

+ Chấp nhận kháng nghị giám đốc thẩm số 02/KN-HS ngày 28/3/2023

+ Hủy bản án hình sự phúc thẩm số 07/2023/HS-PT ngày 11/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình và bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày

03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa về phần hình phạt để xét xử sơ thẩm lại theo hướng tang hình phạt đối với bị cáo C V H.

+ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Ngày 15/6/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 03/QĐ-CQĐT và quyết định đình chỉ điều tra bị can số 03/QĐ-CQĐT đối với C V H về tội " Cố ý gây thương tích".

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSMH ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo C V H về tội "hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm a khoản 1 Điều 142 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo C V H phạm tội "hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C V H từ 54 tháng đến 60 tháng tù.

Phần vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm đã được giải quyết tại bản án số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

- Bị cáo C V H không có ý kiến gì về bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo Hiền khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- Bà Tr Th A: Đồng ý như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo mức hình phạt từ 43 tháng tù đến 48 tháng tù, miễn án phí cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

- Chị Th: Đề nghị xử phạt đúng người đúng tội.

- Bà Ng Th D L: Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo vì bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 19/7/2022, C V H đã có hành vi dùng vũ lực để quan hệ tình dục với cháu Đ N Nh Qu, sinh ngày 06/3/2009 nhưng do cháu Qu chống cự quyết liệt nên bị cáo H không quan hệ được, khi cháu Qu 13 tuổi 04 tháng 13 ngày.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở khẳng định bị cáo C V H phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

[3]. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hành vi xâm hại tình dục trẻ em, hành vi của bị cáo trực tiếp xâm hại đến thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi hiếp dâm người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần xử lý nghiêm.

Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142 bộ luật hình sự để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C V H cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, vì vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 để cân nhắc hình phạt phù hợp.

Về các phần vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm đã được xét xử tại bản án số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo C V H phạm tội: "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo C V H 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Phần vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí hình sự sơ thẩm thi hành theo bản án số 44/2022/HS-ST ngày 03/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Án xử kín sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại. Tuyên bố bị cáo, bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/6/2023).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo; bị hại; người bảo vệ QLLIHP;
- người đại diện theo PL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn